

Số: ~~394~~ /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị sông Trà Khúc đoạn từ hạ lưu đập Thạch Nham đến Cửa Đại (giai đoạn 2015 - 2024);*

*Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị sông Vệ (đoạn từ xã Hành Tín Tây đến cửa Lở) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1784/TTr-STNMT ngày 25/4/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Có Kế hoạch và Phụ lục chi tiết các mỏ cát đấu giá kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định đối với các khu vực khoáng sản tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Vũ 435).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Phước Hiền**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## KẾ HOẠCH

### Đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số **394** /QĐ-UBND ngày **29** /4/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

## I. Mục đích, yêu cầu

### 1. Mục đích

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường đúng theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010.
- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

### 2. Yêu cầu

- Khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được cơ quan chức năng phê duyệt.
- Khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá phải phù hợp với quy hoạch Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị sông Trà Khúc, sông Vệ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 và Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và tổ chức đấu giá theo quy định của pháp luật về khoáng sản và Luật Đấu giá tài sản năm 2016.
- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## II. Nội dung

1. Các khu vực khoáng sản đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bao gồm:
  - (1) Huyện Nghĩa Hành: 01 khu vực, gồm: Mỏ cát thôn Nhơn Lộc 1, xã Hành Tín Đông.
  - (2) Huyện Tư Nghĩa: 03 khu vực, gồm: Mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm; mỏ cát thôn An Tráng, xã Nghĩa Thắng và mỏ cát thôn Nam Phước, xã Nghĩa Thuận.

- (3) Huyện Sơn Tịnh: 03 khu vực, gồm: Mỏ cát thôn Minh Thành, xã Tịnh Minh; mỏ cát thôn Ngân Giang và mỏ cát thôn Trường Xuân – Thọ Lộc, xã Tịnh Hà.

- (4) Huyện Trà Bồng: 01 khu vực, gồm: mỏ cát thôn Bình Trung, xã Trà Bình.

*(có Phụ lục chi tiết khu vực mỏ dầu giá quyền khai thác kèm theo)*

2. Phương thức tiến hành: Tổ chức cuộc đấu giá theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014.

3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

Trường hợp trong năm 2022 chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch được phê duyệt, thì các khu vực mỏ sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các năm tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản liên quan.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Thông báo công khai danh mục khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; thông tin cơ bản về điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản; các thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Xây dựng tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; tổ chức lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá theo kế hoạch được phê duyệt.

- Xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho khu vực mỏ khoáng sản đưa ra đấu giá.

- Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh và Trà Bồng theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục**  
**KHU VỰC MỎ CÁT ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**  
**LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **394** /QĐ-UBND ngày **29**/4/2022  
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Loại khoáng sản	Diện tích (ha)	Điểm góc	Tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 108 <sup>0</sup> , múi chiều 3 <sup>0</sup> )		Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
					X(m)	Y(m)		
<b>I NGHĨA HÀNH</b>								
1	Mỏ cát thôn Nhơn Lộc 1, xã Hành Tín Đông	Cát xây dựng	4,2	1	1646998,26	584052,93		Chưa thăm dò
				2	1646757,43	584276,63		
				3	1646671,63	584229,29		
				4	1646969,69	583902,92		
<b>II TƯ NGHĨA</b>								
1	Mỏ cát thôn Nam Phước, xã Nghĩa Thuận	Cát xây dựng	10,09	1	1675733,49	576213,73		Chưa thăm dò
				2	1675930,92	576273,80		
				3	1675852,07	576597,39		
				4	1675850,47	576685,29		
				5	1675827,26	576789,26		
				6	1675791,18	576864,45		
				7	1675724,31	576933,35		
2	Mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm	Cát xây dựng	9,6	1	1674580,68	565810,69		Chưa thăm dò
				2	1674794,79	565786,30		
				3	1675060,61	565943,98		
				4	1675018,51	566090,85		
				5	1674546,01	565961,11		
3	Mỏ cát thôn An Tráng, xã Nghĩa Thắng	Cát xây dựng	7,72	1	1675831,30	575776,30		Chưa thăm dò
				2	1675966,35	575813,88		
				3	1675930,70	576242,13		
				4	1675930,92	576273,80		
				5	1675733,49	576213,73		
<b>III SƠN TỊNH</b>								
1	Mỏ cát Minh Thành, xã Tịnh Minh	Cát xây dựng	6,9	1	1675487,42	573991,60		Chưa thăm dò
				2	1675688,51	574113,64		
				3	1675519,29	573705,16		
				4	1675589,77	573606,44		
2	Mỏ cát thôn Ngân Giang, xã Tịnh Hà	Cát xây dựng	6,14	1	1675515,17	579411,77		Chưa thăm dò
				2	1675472,09	579866,12		
				3	1675314,33	579866,12		
				4	1675410,64	579393,42		

3	Mỏ cát thôn Trường Xuân và Thọ Lộc, xã Tịnh Hà	Cát xây dựng	6,8	1	1673698,78	582245,51	Chưa thăm dò
				2	1673638,93	582727,41	
				3	1673471,33	582586,86	
				4	1673503,36	582331,33	
<b>IV</b>	<b>TRÀ BÌNH</b>						
1	Điểm bồi tụ cát thôn Bình Trung, xã Trà Bình	Cát xây dựng	1,58	1	1687655,00	565356,00	Chưa thăm dò
				2	1687593,00	565610,00	
				3	1687644,00	565605,00	
				4	1687680,00	565444,00	
				5	1687770,00	565292,00	
<b>TỔNG DIỆN TÍCH</b>			<b>53,03</b>				